

Bình Định, ngày 23 tháng 01 năm 2024

Số: 21a/BC-LNQN

## **BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT XÓI MÒN ĐẤT NĂM 2023**

Căn cứ Kế hoạch quản lý rừng bền vững và Kế hoạch giám sát các hoạt động quản lý rừng của Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn giai đoạn 2020 - 2026.

Qua một năm theo dõi giám sát xói mòn đất tại các ô tiêu chuẩn định vị được bố trí đại diện cho các loại độ dốc, Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn báo cáo kết quả giám sát xói mòn đất năm 2023 như sau:

### **I. Một số thông tin chung về Công ty**

#### **1. Tên và địa chỉ liên lạc**

- Tên Công ty: Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Quy Nhơn - Tên viết tắt: Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn.

- Tên giao dịch: **QUY NHƠN FORESTRY LIMITED LIABILITY COMPANY.**

- Địa chỉ trụ sở: Số 1134 đường Hùng Vương, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Điện thoại: (0256) 3848666; 3748260; 3748894 - Fax: (0256) 3848911.

- Địa chỉ thư điện tử: [lamnghiepquynhon@gmail.com](mailto:lamnghiepquynhon@gmail.com).

- Trang web: [lamnghiepquynhon.com.vn](http://lamnghiepquynhon.com.vn)

#### **2. Vị trí địa lý và địa hình**

a) *Vị trí địa lý*: Lâm phần quản lý của Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn nằm trên địa bàn 12 xã/phường, thuộc 02 huyện/thành phố. Bao gồm các phường: Ghềnh Ráng, Bùi Thị Xuân, Trần Quang Diệu, Nhơn Phú, Đống Đa, Lê Hồng Phong, Ngô Mây, Quang Trung; xã Nhơn Châu, xã Phước Mỹ - thành phố Quy Nhơn và xã Canh Vinh, xã Canh Hiền - huyện Vân Canh.

b) *Địa hình*: Phần lớn diện tích quản lý của Công ty có kiểu địa hình gò đồi và núi thấp. Địa hình bị chia cắt mạnh bởi các khe suối; độ dốc trung bình  $15^{\circ}$ - $30^{\circ}$ , cục bộ có nơi trên  $35^{\circ}$ . Độ cao cao nhất 700m, độ cao thấp nhất 50m;

#### **3. Chức năng, nhiệm vụ chủ yếu**

Trồng rừng và chăm sóc rừng; khai thác gỗ và lâm sản ngoài gỗ; hoạt động dịch vụ lâm nghiệp; đầu tư kinh doanh, dịch vụ du lịch sinh thái; dịch vụ ăn uống; thiết kế, giám sát thi công các công trình lâm sinh; quản lý, bảo vệ rừng; chế biến gỗ

và lâm sản khác; kinh doanh giống cây trồng và cây, hoa cảnh; dịch vụ nông, lâm, ngư, công nghiệp; Kinh doanh ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

Ngoài ra, Công ty còn thực hiện nhiệm vụ công ích, làm chủ đầu tư cho công tác xây dựng rừng phòng hộ theo chương trình dự án bảo vệ và phát triển rừng của Chính phủ và các dự án của Tỉnh.

## **II. Nội dung - phương pháp:**

### **1. Nội dung giám sát**

- Đối tượng giám sát: là rừng trồng của Công ty bao gồm tất cả các loài cây trồng, được phân ra các cấp tuổi.

- Nội dung: Giám sát ảnh hưởng của rừng trồng tới xói mòn đất, gây ảnh hưởng tới quá trình thoái hoá đất và ảnh hưởng tới chất lượng, năng suất rừng ở chu kỳ sau.

### **2. Phương pháp tiến hành**

#### **2.1. Đối tượng điều tra**

a. *Phạm vi điều tra:* Điều tra tất cả các ô tiêu chuẩn định vị (diện tích là 200 m<sup>2</sup> = 10 m x 20 m) đã được lập năm 2019, gồm:

| Số hiệu ô | Địa điểm    | Lô, Khoảnh, Tiểu khu | Loài cây | Năm trồng | Độ dốc | Tọa độ GPS        |
|-----------|-------------|----------------------|----------|-----------|--------|-------------------|
| OXM 01    | Đội Cù Mông | 3-5-343              | Keo lai  | 2019      | ≥30    | 598.278-1.517.011 |
| OXM 02    | Đội Long Mỹ | 16-5-352             | Keo lai  | 2017      | 24     | 593.705-1.512.826 |

b. *Các nhân tố điều tra:*

- Kiểm tra các tác động vào khu vực điều tra như: chăn thả gia súc, các tác động con người, ...

- Điều tra tình hình thực bì trong ô tiêu chuẩn.

- Lấy sạch đất, tạp vật trong lòng máng.

- Xác định mức độ xói mòn đất trong OTC.

c. *Công tác chuẩn bị:*

Dụng cụ gồm có: Các phiếu điều tra, rựa phát, cuốc, xẻng, bao đựng đất, cân, ..

d. *Công tác điều tra thu thập số liệu.*

- Hàng năm, định kỳ vào một thời gian nhất định của tháng 12 sẽ thu thập và cân khối lượng đất xói mòn tụ lại tại mỗi OTC.

- Thời điểm thu thập số liệu: Vào những ngày thời tiết nắng ráo, không mưa. Phòng Kỹ thuật - QLBRV kết hợp với Đội QLBRV tại nơi đã lập OTC giám sát xói mòn đất, tiến hành điều tra thu thập số liệu.

- Tiến hành lấy đất trong lòng máng theo trình tự các bước như sau:

- + Bước 1: Tiến hành nhặt sạch cỏ, lá, cành cây, các tạp vật trong lòng máng.
- + Bước 2: Dùng cuốc, xẻng vét, hốt hết toàn bộ lượng đất trong lòng máng cho vào bao đã được chuẩn bị sẵn có đánh số (số lượng đất trong mỗi máng được để riêng và được đánh số theo số OTC theo dõi). Đếm toàn bộ số cây sống có trong OTC.
- + Bước 3: Cân trọng lượng đất ướt ( $A_1$ ) của từng OTC nói trên và ghi vào phiếu điều tra.
- + Bước 4: Lấy đất ướt ( $A_1$ ) của mỗi một OTC định vị theo dõi phơi khô (hoặc cho vào bếp lửa sấy khô) sau đó đem cân lại được kết quả trọng lượng đất khô ( $A_2$ ).

## 2.2. Tính toán nội nghiệp:

Sau khi có kết quả lượng đất khô  $A_2$  của từng OTC, căn cứ Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 5299:2009 để xác định thuộc cấp xói mòn nào.

## 2.3. Kết quả tính toán:

Lượng đất bị xói mòn trong năm 2023 trên lâm phần của Công ty như sau:

| Số hiệu OTC | Tọa độ GPS        | Lô, Khoảnh, Tiểu khu | Độ dốc | Loài cây-Năm trồng | Mật độ (cây/ha) | K/lượng đất ướt $A_1$ (kg/OTC/năm) | K/lượng đất khô $A_2$ (kg/OTC/năm) | K/lượng đất $A_2$ (tấn/ha/năm) |
|-------------|-------------------|----------------------|--------|--------------------|-----------------|------------------------------------|------------------------------------|--------------------------------|
| OXM 01      | 598.278-1.517.011 | 3-5-343              | >30    | KL-2019            | 2.200           | 15,5                               | 12,5                               | 0,63                           |
| OXM 02      | 593.705-1.512.826 | 16-5-352             | 24     | KL-2017            | 1.250           | 13,2                               | 10,0                               | 0,50                           |

## Nhận xét, đánh giá:

- Qua bảng tổng hợp cho thấy lượng đất xói mòn tại các OTC có khối lượng khác nhau, độ dốc càng cao lượng xói mòn càng lớn do độ dốc càng cao tạo áp lực dòng chảy càng mạnh dẫn đến lượng xói mòn càng lớn. Tuổi rừng trồng càng lớn thì lượng đất bị xói mòn, rửa trôi càng giảm. Lượng đất bị xói mòn năm nay (bình quân = 0,56 tấn/ha) thấp hơn năm trước (bình quân = 0,59 tấn/ha), nguyên nhân là do năm nay ít mưa nhiều và tuổi cây trồng lớn nên lượng đất bị xói mòn thấp.

- Lượng đất xói mòn chênh lệch giữa các OTC (độ dốc khác nhau) là không lớn do rừng trồng đã khép tán, độ che phủ rừng cao nên hạn chế được tác động của lực nước mưa rơi xuống bề mặt đất, nước mưa được ngấm một phần xuống lòng đất giảm lượng nước chảy trên bề mặt đất, do đó hạn chế rất lớn lượng đất bị xói mòn hoặc rửa trôi. Riêng OXM 01 có độ dốc lớn nhất và rừng trồng có tuổi nhỏ nhất (trồng năm 2019) nên lượng đất xói mòn là lớn nhất. Điều này phù hợp với điều kiện thực tế khách quan.

Qua kết quả thu thập số liệu và đối chiếu với TCVN 5299: 2009 về mức độ xói mòn đất cho thấy mức độ xói mòn đất trên diện tích rừng Công ty quản lý của năm 2023 ở mức độ **“Không bị xói mòn - Cấp I”**.

## IV. Kết luận, đề xuất, kiến nghị:

### 1. Kết luận

- Các OTC giám sát xói mòn đất không bị tác động xâm hại của gia súc, con người, ... Thực bì và cây trồng trong ô giám sát sinh trưởng, phát triển bình thường. Trước khi lấy đất, các OTC đã được nhặt sạch cỏ, lá, cành cây và các tạp vật. Mật độ cây trồng tại thời điểm tính toán đạt từ 1.250-2.200 cây/ha do đó đã ảnh hưởng nhất định đến mức độ xói mòn của đất trên lâm phần.

- Lượng đất bị xói mòn bình quân trong năm 2023 của Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn là 0,56 tấn/ha/năm. Đối chiếu vào biểu phân loại mức độ xói mòn đất theo TCVN 5299:2009 thì lượng đất bị xói mòn dưới tán rừng trồng của Công ty nằm ở cấp I (từ 0 đến  $\leq 1,0$  tấn/ha/năm).

- Mức độ xói mòn đất dưới tán rừng trồng cây tại Công ty là thấp (0,56 tấn/ha/năm). Do vậy, việc kinh doanh rừng trồng giữ vai trò hết sức quan trọng trong đời sống của con người. Rừng trồng có tác dụng cung cấp lâm sản, bảo vệ môi trường, giữ đất chống xói mòn, rửa trôi đất, bảo vệ nguồn nước, điều hòa không khí tạo môi trường cảnh quan, sinh thái.

## **2. Đề xuất, kiến nghị**

- Để có những kết quả đánh giá, kết luận chính xác, khách quan phù hợp với điều kiện tình hình thực tế của đơn vị, công tác giám sát xói mòn đất cần được tiếp tục theo dõi trong các năm tiếp theo.

- Mật độ trồng rừng hiện tại của Công ty là 2.000 và 2.500 cây/ha, kỹ thuật chăm sóc rừng tuân thủ đúng quy trình của Công ty đã ban hành. Qua theo dõi cho thấy là phù hợp với sự sinh trưởng, phát triển của rừng trồng; đồng thời đảm bảo vai trò giữ đất, bảo vệ nguồn nước. Tuy nhiên để đáp ứng nhu cầu kinh doanh cây gỗ lớn, trong thời gian tới Công ty sẽ chọn một số diện tích để chặt nuôi dưỡng, khai thác tia thưa nên mật độ cây rừng sẽ giảm xuống còn 800 - 1.200 cây/ha, do đó cần có sự theo dõi và đánh giá xói mòn đất ở những diện tích kinh doanh gỗ lớn này.

- Kết quả đánh giá trên cho thấy công tác theo dõi xói mòn đất tại Công ty là yêu cầu cần thiết, giúp chúng ta nắm được những tác động của hoạt động sản xuất kinh doanh lâm nghiệp đến môi trường. Từ đó đề ra các giải pháp thiết thực nhằm nâng cao hiệu quả trong sản xuất kinh doanh lâm nghiệp, cải thiện môi trường sinh thái, phát triển kinh doanh rừng theo hướng bền vững.

Trên đây là báo cáo giám sát xói mòn đất năm 2023 của Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn./.

### **Nơi nhận:**

- Chủ tịch Công ty (b/cáo);
- Ban Giám đốc Cty;
- Lưu VT, Ban FSC, KT-BVR.



**GIÁM ĐỐC**

**Ngô Văn Tỉnh**

CTY TNHH LÂM NGHIỆP QUY NHƠN  
PHÒNG KỸ THUẬT - QLVR



**PHIẾU ĐIỀU TRA XÓI MÒN ĐẤT**

Tại Đội QLVR Long Mỹ.....

Số hiệu OTC: ....oxm 02.....

- Ngày ..24.. tháng ..12... năm 2023

- Vị trí: Lô ..16... Khoảnh ..5.... Tiểu khu 352... Xã Phước Mỹ.....

- Thành phần tham gia:

Họ tên: ..Nguyễn Ngọc Toàn..... Chức vụ: ..N/v phòng KT-QLVR.....

Họ tên: ..Hồ Thanh Vũ..... Chức vụ: ..V.....

Họ tên: ..Nguyễn Văn Sỹ..... Chức vụ: ..CN Đội QLVR Long Mỹ.....

| Số hiệu OTC | Tọa độ GPS          | Độ dốc | Loài cây - Năm trồng | Số cây trong OTC | K/lượng đất ướt (kg) | K/lượng đất khô (kg) |
|-------------|---------------------|--------|----------------------|------------------|----------------------|----------------------|
| oxm 02      | 593.705 - 1.512.826 | 24     | Keo lai 2017         | 25               | 13,2                 | 10                   |

|                      | Họ và tên        | Chức vụ             | Chữ ký |
|----------------------|------------------|---------------------|--------|
| Người lấy mẫu đất    | Nguyễn Ngọc Toàn | N/v phòng KT-QLVR   |        |
|                      | Hồ Thanh Vũ      | V                   |        |
|                      | Nguyễn Văn Sỹ    | CN Đội QLVR Long Mỹ |        |
| Người cân đất ướt    | Nguyễn Ngọc Toàn | N/v phòng KT-QLVR   |        |
|                      | Hồ Thanh Vũ      | V                   |        |
| Người cân đất khô    | Nguyễn Ngọc Toàn | V                   |        |
|                      | Nguyễn Văn Mỹ    | V                   |        |
| Lãnh đạo Phòng duyệt |                  |                     |        |

CTY TNHH LÂM NGHIỆP QUY NHƠN  
PHÒNG KỸ THUẬT - QLVR



**PHIẾU ĐIỀU TRA XÓI MÒN ĐẤT**

Tại Đội QLVR Cù Mông

Số hiệu OTC: 0XM.01

- Ngày 21 tháng 12 năm 2023

- Vị trí: Lô 3... Khoảnh 5... Tiểu khu 343... Xã Bù... T. H. Xuân

- Thành phần tham gia:

Họ tên: Nguyễn Ngọc Toàn Chức vụ: N/V phòng KT-QLVR  
Họ tên: Hồ Thanh Vũ Chức vụ: N/V phòng KT-QLVR  
Họ tên: Nguyễn Thành Bàn Chức vụ: CN đội QLVR Cù Mông

| Số hiệu OTC   | Tọa độ GPS              | Độ dốc     | Loài cây - Năm trồng | Số cây trong OTC | K/lượng đất ướt (kg) | K/lượng đất khô (kg) |
|---------------|-------------------------|------------|----------------------|------------------|----------------------|----------------------|
| <u>0XM 01</u> | <u>598278-1.517.011</u> | <u>730</u> | <u>Keo lai 2019</u>  | <u>44</u>        | <u>15,5</u>          | <u>12,5</u>          |

|                      | Họ và tên               | Chức vụ                    | Chữ ký      |
|----------------------|-------------------------|----------------------------|-------------|
| Người lấy mẫu đất    | <u>Nguyễn Ngọc Toàn</u> | <u>N/V phòng KT-QLVR</u>   | <u>Hoan</u> |
|                      | <u>Hồ Thanh Vũ</u>      | <u>v</u>                   | <u>Wm</u>   |
|                      | <u>Nguyễn Thành Bàn</u> | <u>CN đội QLVR Cù Mông</u> |             |
| Người cân đất ướt    | <u>Nguyễn Ngọc Toàn</u> | <u>N/V phòng KT-QLVR</u>   | <u>Hoan</u> |
|                      | <u>Hồ Thanh Vũ</u>      | <u>v</u>                   | <u>Wm</u>   |
| Người cân đất khô    | <u>Nguyễn Ngọc Toàn</u> | <u>u</u>                   | <u>Hoan</u> |
|                      | <u>Nguyễn Văn Mỹ</u>    | <u>u</u>                   | <u>th</u>   |
| Lãnh đạo Phòng duyệt |                         |                            |             |